

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TP. HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **205/2018/HS - ST**
Ngày: 24/12/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hoài**

Các Hội thẩm nhân dân : **1. Ông Bùi Xuân Đăng**

2. Ông Đinh Quang Huân

Thư ký phiên tòa: **Bà Đoàn Thị Phương Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện T - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Tô Thu Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 208/2018/HS- ST ngày 04/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 208/2018/QĐXXST - HS ngày 12/12/2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN ANH C (tên khác: Cọ), sinh năm 1967; HKTT: Tổ 27, Khu G, Thị trấn V, huyện T, Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Cụm 1, Thôn Q, xã V, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị O; có vợ: Phan Thị C và 02 con (lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2007); Tiền án: Ngày 14/6/2011, Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (bản án số 74/HSST) ; Tiền sự: Năm 2000, 2007, 2015 cai nghiện bắt buộc, năm 1989 Công an quận H xử lý hành chính về hành vi Chống người thi hành công vụ (Danh chỉ bản số 0384 lập ngày 07/9/2018 tại Công an huyện T); Bị cáo bị bắt quả tang ngày 05/9/2018, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2018. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Văn H (tên khác: H2) - Sinh năm 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: Cụm 2, thôn Q, xã V, huyện T, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/9/2018, Nguyễn Anh C đến Bệnh viện 09, Thôn Y, xã T, Huyện T, Hà Nội gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 300.000đồng ma túy và mang về nhà chia thành 03 gói nhỏ với mục đích bán lại kiếm lời. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Trần Văn H (tên gọi khác: H2, sinh năm 1972, địa chỉ: Cụm 2, thôn Q, xã V, Huyện T, Hà Nội) gọi điện đến hỏi mua của C 02 gói ma túy với giá 200.000đồng. C đồng ý và hẹn giao ma túy tại nhà H. C cho 03 gói nilon bên trong có ma túy ngậm ở trong mồm và điều khiển xe mô tô BKS 29V8 - 8878 đi đến nhà H.

Đến khoảng 16 giờ 10 phút ngày 05/9/2018, khi đến nhà H, C nhả 3 gói ma túy từ trong mồm ra lòng bàn tay phải và đưa cho H 02 gói, H đưa lại cho C 200.000đồng thì bị tổ công tác Đoàn công an N - Công an huyện T bắt quả tang. C liền thả 200.000đồng và 01 gói ma túy xuống dưới đất, H thả 02 gói ma túy xuống đất. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ của C 01 gói nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng, 200.000đồng, 01 xe máy Wave BKS 29V8 - 8878, 01 điện thoại Mastel đã cũ lắp sim 0983811067, 01636251781 và thu giữ của H 02 gói nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng, 01 điện thoại Mobel màu đen đã cũ có lắp sim 0971445804.

Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Anh C và thu giữ: 01 cân điện tử màu đen, 01 dao bấm, 01 mảnh giấy có kích thước 3x3cm, 01 túi nilon; 01 dao lam để trong hộp sắt bao thuốc lá Thăng Long.

Ngày 06/9/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã trưng cầu giám định đối với chất bột màu trắng bên trong các túi nilon đã thu giữ của C, H; 01 chiếc cân điện tử màu đen, 01 dao lam, 01 dao bấm, 01 túi nilon và 01 mảnh giấy 3x3cm. Tại bản Kết luận giám định số 7128/KLGD - PC09 ngày 13/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 01 chiếc cân điện tử, 01 dao bấm, 01 mảnh giấy 3x3cm, 01 túi nilon, 01 dao lam đều có dính ma túy loại heroine; Tại bản kết luận giám định số 7129/KLGD - PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội đã kết luận: chất bột màu trắng bên trong 02 gói nilon màu đen (thu giữ của Trần Văn H) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,073 gam; chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilon màu đen (thu giữ của C) là ma túy loại

heroine, tổng khối lượng 0,126gam. Cơ quan giám định đã sử dụng hết 0,013gam trong mỗi gói ma túy thu giữ của C và H để làm giám định, hoàn trả công an huyện T 0,113gam heroine trong số ma túy thu giữ của C và 0,060 gam heroine trong số ma túy thu giữ của H.

Ngày 06/9/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T tiến hành trưng cầu giám định ADN đối với mẫu thu ở vỏ nilon màu đen bọc ma túy khi bắt quả tang đã thu giữ và mẫu ADN thu trực tiếp của Nguyễn Anh C. Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 172/18/TC - ADN của Viện pháp y quốc gia kết luận: ADN thu từ mẫu nilon màu đen trong phong bì ghi "02 vỏ gói nilon nâu đen" trùng khớp hoàn toàn với ADN của Nguyễn Anh C; ADN thu từ mẫu nilon màu đen trong phong bì ghi "vỏ gói nilon của 01 gói" không đủ dữ liệu để so sánh với ADN của Nguyễn Anh C.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Anh C, Trần Văn H khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Trần Văn H đã có hành vi tàng trữ 0,073gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Do khối lượng ma túy không đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Văn H.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho C, C khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, không nhận dạng được người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 29V8- 8878 đã tạm giữ của C, quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu của chiếc xe nêu trên là của chị Phan Thị C (là vợ C). Chị C không biết C dùng xe để đi mua bán ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã trao trả chiếc xe trên cho chị C.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Mastel có lắp sim 0983811067 và 01636251781 thu giữ của C và chiếc điện thoại Mobel lắp sim 0971445804 thu giữ của H, C và H sử dụng vào việc mua bán ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T tạm giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 200.000đồng thu giữ của C là tiền bán ma túy được nên tiếp tục tạm giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc cân điện tử màu đen, 01 dao bấm, 01 mảnh giấy kích thước 3x3cm, 01 túi nilon, 01 dao lam đã tạm giữ của C được sử dụng vào việc mua bán ma túy nên cơ quan công an đã tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 203/CT - VKSTT ngày 29/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa:

* Bị cáo Nguyễn Anh C thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Bị cáo từ 30 - 36 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo và Trần Văn H; Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cân điện tử màu đen, 01 dao bấm, 01 mảnh giấy kích thước 3x3cm, 01 túi nilon, 01 dao lam; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đồng ; tịch thu sung quỹ nhà nước 02 điện thoại thu giữ của C và H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định có đủ cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 05/9/2018, Nguyễn Anh C mang theo 03 gói heroine có trọng lượng 0,199 gam để bán cho Trần Văn H tại nhà ở của H ở Cụm 2, thôn Q, xã V, Huyện T, Hà Nội. Khi Nguyễn Anh C đang bán cho Trần Văn H 02 gói heroine có trọng lượng 0,073gam với giá 200.000đồng thì bị Tổ công tác Đoàn công an N - Công an huyện T bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự . Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố

bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sứt mẻ đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có 01 tiền án, 04 tiền sự (đều đã được xóa)

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: «Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng » . Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo có trọng lượng còn lại sau giám định 0,113 gam và thu giữ của Trần Văn H có trọng lượng còn lại sau giám định 0,06 gam là chất nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Chiếc điện thoại nhãn hiệu Mastel có lắp sim 0983811067 và 01636251781 thu giữ của bị cáo và chiếc điện thoại Mobel lắp sim 0971445804 thu giữ của H, được sử dụng vào việc mua bán ma túy - là công cụ phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 chiếc cân điện tử màu đen, 01 dao bấm, 01 mảnh giấy kích thước 3x3cm, 01 túi nilon, 01 dao lam có dính ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 29V8- 8878 đã tạm giữ của bị cáo, quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu của chiếc xe nêu trên là của chị Phan Thị C (là vợ C). Chị C không biết C dùng xe để đi mua bán ma túy nên Cơ quan cảnh sát

điều tra - Công an huyện T đã trao trả chiếc xe trên cho chị C. Chị C đã nhận lại xe, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi tàng trữ 0,073gam Heroine để sử dụng cho bản thân của Trần Văn H không cấu thành tội Tàng Trữ trái phép chất ma túy, Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho C, C khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, không nhận dạng được người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo Điều 331, 334 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh C phạm tội «Mua bán trái phép chất ma túy».

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh C **28 (hai mươi tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt quả tang 05/9/2018.

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,113 gam heroine thu giữ của bị cáo và 0,060gam heroine thu giữ của Trần Văn H (trọng lượng còn lại sau giám định) hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T (biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/12/2018).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại nhãn hiệu Mastel có lắp sim 0983811067 và 01636251781 thu giữ của bị cáo và chiếc điện thoại Mobel lắp sim 0971445804 thu giữ của Trần Văn H đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T (biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/12/2018)

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đồng tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện T tại kho bạc nhà nước huyện T (theo ủy nhiệm chi số 97 ngày 19/11/2018 của Công an huyện T)

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cân điện tử màu đen, 01 dao bấm, 01 mảnh giấy kích thước 3x3cm, 01 túi nilon, 01 dao lam có dính ma túy đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T (biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/12/2018)

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (anh Trần Văn H) có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Huyện T, TP Hà Nội;
- Công an huyện T, TP Hà Nội;
- Cơ sở giam giữ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H. Huyện T, Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Huyện T, Hà Nội;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoài

